TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LƯƠNG SƠN** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47 /2020/HS - ST
Ngày 18 - 11 - 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN - HOÀ BÌNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nguyệt

*Các Hội thẩm nhân dân:*Ông Nguyễn Kim Hợp *và* bà Hoàng Thị Huyền

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Vân – Thẩm tra viên chính, Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 51/2020/TLST - HS, ngày 23 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 49/2020/QĐXXST - HS, ngày 04 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Minh Kh**; Sinh ngày 19/7/1997, tại huyện L, tỉnh H.

Nơi cư trú: Tiểu khu 3, thị trấn L, huyện L, tỉnh H.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông : Trần Minh Kh, sinh năm 1973 và bà Trần Thị H, sinh năm 1976; Vợ con : chưa có

Tiền án: Ngày 30/11/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn xử phạt 06 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, ngày 19/3/2020 chấp hành xong hình phạt.

Tiền sự: Ngày 20/5/2019, bị Công an huyện Lương Sơn xử phạt 750.000đồng về hành vi Cố ý gây thương tích (đã nộp phạt ngày 27/11/2019.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/8/2020 đến nay có mặt.

Bị hại: Anh Bùi Văn T, sinh năm 1993, vắng mặt

Nơi cư trú: C, xã C, huyện L, tỉnh H

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh: Lê Văn Tr, sinh năm 1999

Nơi cư trú: Tiểu khu 3, thị trấn L, huyện L tỉnh H.

+ Anh: Đào Văn T, sinh năm 1981

Nơi cư trú : Tiểu khu 8, thị trấn L, huyện L, tỉnh H.

+ Bùi Thị Thu H, sinh 1981

Nơi cư trú : Thượng Đ, quận T, TP H

Người làm chứng: Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1993

Nơi cư trú : Cột Bài, xã C, huyện L, tỉnh H

Người liên quan và nhân chứng đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 18/8/2020, Trần Minh Kh rủ anh Lê Văn Tr đi uống bia. Trường điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu xanh nước biển, BKS 15-122.P5 xuống đón Kh đi uống bia tại phố chợ Lương Sơn. Trong lúc uống bia, Kh hỏi Trường "cho anh mượn xe của em đi cắm, mai anh trả" Trường đồng ý, Kh điều khiển xe đến quán karaoke Tâm thuộc tiểu khu 13, thị trấn Lương Sơn, gặp chủ quán là anh Tâm, Kh bảo anh T "cho em cắm chiếc xe này". Anh T có hỏi "xe của ai, có giấy tờ không", Kh nói "xe của em, giấy tờ xe để ở nhà" anh Tâm đồng ý cho Khánh cầm cố xe lấy số tiền 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm nghìn đồng). anh T và Kh không viết giấy tờ cầm cố xe. Sau khi cầm cố xe xong, Kh quay lại phố chợ Lương Sơn tiếp tục uống bia với Tr. Đến sáng ngày 19/8/2020, do không có tiền chuộc xe về trả cho Tr nên Kh nảy sinh ý định mượn chiếc xe khác để đi cầm cố lấy tiền chuộc xe trả cho Tr.

Đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 19/8/2020, Kh gọi điện thoại rủ anh Bùi Văn T ra thị trấn Lương Sơn để uống bia. Anh T đồng ý và cùng với anh Hoàng Văn H, đi xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu đỏ - đen, BKS 28L1-110.17 ra thị trấn Lương Sơn rồi cùng Kh đi uống bia tại quán bia Bảo An, khi ngồi uống bia Kh hỏi anhT "cho em mượn xe để đi đón bạn" anh T đồng ý và cho Khánh mượn chiếc xe mô tô BKS 28L1-110.17. Sau khi mượn được xe Khánh mang xe đi đến quán karaoke Tâm, Khánh nói với anh T "anh cho em cắm lại chiếc xe này thay cho chiếc xe trước". Anh T hỏi "xe của ai, có giấy tờ không". Kh nói xe của nhà em, giấy tờ để ở nhà. Do tin tưởng nên anh T đồng ý cho Kh để lại chiếc xe này cầm cố thay cho chiếc xe mô tô đã cầm trước đó. Sau khi lấy được chiếc xe mô tô BKS 15-122.P5 , Kh mang xe trả cho anh Lê Văn Tr rồi quay lại quán bia Bảo An. Anh T hỏi Kh "xe anh đâu" thì Kh nói "xe cho bạn mượn đi đón người yêu". Sau đó, Toàn, Khánh, Hải tiếp tục uống bia khoảng 30 phút thì Khánh nói đi lấy xe về trả cho Toàn rồi đi về nhà. Sau đó anh Toàn không liên lạc được với Khánh nên đã đến trình báo cơ quan Công an huyện Lương Sơn. Đến khoảng 16 giờ ngày 20/8/2020, Khánh gọi điện nhờ chị Bùi Thị Thu H đi chuộc lại chiếc xe mô tô BKS 28L1-110.17 về trả cho T . Chị H đồng ý và đi đến quán nhà anh T chuộc lại chiếc xe mô tô mô tô BKS 28L1-110.17 với số tiền 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm

nghìn đồng) trả cho anh T. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Trần Minh Kh đến Cơ quan Công an huyện Lương Sơn để đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Kết luận định giá tài sản số 26/KL-HĐĐGTS ngày 23/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Lương Sơn kết luận chiếc xe mô tô xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter màu đỏ - đen, BKS 28L1-110.17, số khung 0610HY400194, số máy G3D4E419300, xe đã qua sử dụng có giá trị: 28.000.000 đồng (hai mươi tám triệu đồng).

- Quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter màu đỏ - đen, BKS 28L1-110.17, xe đã qua sử dụng. Hiện chiếc xe đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Bùi Văn T, sinh năm 1993, HKTT: Cột Bài, xã Cao Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

- Về trách nhiệm dân sự:

Anh Bùi Văn Toàn và anh Lê Văn Tr đều đã nhận được xe nên không yêu cầu Trần Minh Kh phải bồi thường gì khác.

Chị Bùi Thị Thu H là người đi chuộc xe cho Kh với số tiền 4.500.000 đồng, nhưng do trước đó chị H có nợ Kh số tiền 4.500.000 đồng nên chị H không yêu cầu Kh phải hoàn trả số tiền đã đi chuộc xe.

Vật chứng vụ án: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter màu đỏ - đen, BKS 28L1-110.17, xe đã qua sử dụng. Hiện chiếc xe đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Bùi Văn T

Cáo trạng số: 49/CT - VKSLS ngày 22-10 - 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo Trần Minh Kh, về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát, giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Minh Kh và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Minh Kh, phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Trần Minh Kh từ 20 tháng đến 24 tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Minh Kh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố, bị cáo đồng ý với tội danh, điều luật và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, Quyết định Tố tụng:* Cơ quan điều tra huyện Lương Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình

điều tra truy tố đã được thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng trình tự thủ tục, theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Minh Khánh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời nhận tội của bị cáo, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại, ngươi có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên . Như vậy Hội đồng xét xử (HĐXX) có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 18/8/2020, bị cáo Trần Minh Kh hỏi mượn xe mô tô của anh Lê Văn Tr để đi cầm cố lấy số tiền 4.500.000đồng, sáng ngày 19/8/20200, Do không có tiền để chuộc chiếc xe trả lại cho anh Trường nên bị cáo đã nảy sinh ý định lấy chiếc xe khác đi cầm cố để lấy tiền chuộc xe trả lại cho anh Tr . Bị cáo Kh đã gọi điện cho anh Bùi Văn T ra thị trấn Lương Sơn uống bia mục đích mời anh Toàn uống bia là để tạo niềm tin cho anh T. Trong lúc uống bia bị cáo Kh hỏi mượn anh T chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter, màu đen, BKS 28L1-110.17 để đi đón bạn, do tin tường nên anh Toàn đã đồng ý giao xe trên cho Kh, ngay sau khi được anh T giao xe bị cáo đã mang ngay chiếc xe đến quán nhà anh T cầm cố thay cho chiếc xe của anh Trường, được anh Tâm đồng ý, Khánh lấy xe về trả lại cho anh Trường và quay lại quán tiếp tục bia cùng với anh T, anh T hỏi xe đâu Kh bảo cho bạn mượn đón người yêu, sau đó Kh bỏ về nhà, anh T mất liên lạc với Kh và đã báo Công an huyện Lương Sơn. Hành vi, gian dối nhằm chiếm đoạt tài sản của bị cáo được cấu thành kể từ khi bị cáo không có tiền chuộc xe trả lại cho Lê Văn Tr,Tài sản mà bị cáo nhằm chiếm đoạt có giá trị là 28.000.000đồng. Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn truy tố bị cáo về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 174 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo:* Bị cáo Trần Minh Kh là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của anh Bùi Văn T, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự, để răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[4] *Về tình tiết định khung hình phạt:* Bị cáo chiếm đoạt tài sản có trị giá 28.000.000 đồng, thuộc tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của BLHS.

[5] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:* Ngày 30/11/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn xử phạt 06 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, chưa được sóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Như vậy bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ, sau khi phạm tội bị cáo để nhờ chị Bùi Thị Thu H chuộc xe trả lại cho anh Bùi Văn T, và đến cơ quan Công an đầu thú, Tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình . Đây là các tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS nên xem xét áp dụng cho bị cáo.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét bị cáo Trần Minh Kh là đối tượng có nhân thân xấu, vừa nãm hạn tù tiếp tục phạm tội do vậy cần phải có mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo theo quy định tại Điều 38 BLHS

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Xét điều kiện kinh tế của bị cáo là lao động tự do công việc không ổn định, do vậy không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 174 của BLHS.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:* Người bị hại : Anh Bùi Văn T đã nhận được tài sản không yêu cầu gì đối với bị cáo nên tòa không xét,

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan : Chị Bùi Thị Thu H là người chuộc xe cho khánh với số tiền 4500.000đồng , nhưng trước đó chị Hương cọ nợ Kh số tiền 4.500.000đồng nên chị H không yêu cầu Kh phải trả số tiền đã chuộc xe

- Anh Lê Văn Tr đã nhận được xe không yêu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng của vụ án: Chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter, màu đen, BKS 28L1-110.17 đã trả cho anh Bùi Văn T nên không đề cập xử lý.

[9]Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Trần Minh Kh** phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

- Áp dụng khoản 1 Điều 174; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Trần Minh Kh 20 (hai mười) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 20/8/2020.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của BLTTHS và Nghị quyết số: 326/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Trần Minh Kh phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo,có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh HB;
- Sở TP tỉnh HB
- VKSND huyện Lương Sơn;
- CQĐT, THAHS huyện Lương Sơn;
- THADS huyện Lương Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Nguyệt